



Tp. Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 04 năm 2025

## BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT CÔNG TY NĂM 2024 VÀ ĐỊNH HƯỚNG NĂM 2025

### **Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025**

Hội đồng quản trị (HĐQT) xin báo cáo với Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) về tình hình hoạt động của HĐQT năm 2024 và định hướng năm 2025 với các nội dung như sau:

#### **I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH CHUNG**

Năm 2024, trong bối cảnh có nhiều khó khăn, thách thức, kinh tế - xã hội nước ta đã khẳng định sự phục hồi nhanh, rõ nét, tháng sau tốt hơn tháng trước, tăng trưởng quý sau cao hơn quý trước, đạt nhiều kết quả nổi bật trên tất cả các lĩnh vực. Văn hóa, xã hội, môi trường được chú trọng, đời sống tinh thần, vật chất của Nhân dân tiếp tục được nâng lên; kịp thời khắc phục hậu quả thiên tai, bão lũ. Quốc phòng, an ninh được tăng cường; độc lập, chủ quyền quốc gia được giữ vững; trật tự, an toàn xã hội được bảo đảm. Những kết quả này là minh chứng cho nỗ lực vượt bậc của nước ta, có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, góp phần tạo đà, tạo lực, tạo thế, tạo niềm tin, hy vọng để đạt được kết quả cao hơn trong năm 2025 và giai đoạn 2026 – 2030. Trong khi đó, tình hình thế giới, khu vực dự báo tiếp tục diễn biến rất phức tạp, khó lường; kinh tế thế giới phục hồi chậm, không đồng đều, rủi ro gia tăng. Nền kinh tế nước ta dự báo duy trì đà tăng trưởng tích cực, có những thời cơ, thuận lợi và khó khăn, thách thức đan xen những khó khăn, thách thức nhiều hơn, nhất là từ những yếu tố bất lợi bên ngoài và những hạn chế, bất cập nội tại đã kéo dài nhiều năm, bão lũ, hạn hán, xâm nhập mặn...

Với quyết tâm thực hiện thắng lợi mục tiêu, nhiệm vụ kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025, giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, tích cực thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ quyết liệt chỉ đạo các Bộ, ngành, địa phương tiếp tục thực hiện các giải pháp đặt ra tại Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2025 về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách Nhà nước năm 2025; Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 08/01/2025 về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2025; Nghị quyết số 25/NQ-CP ngày 05/02/2025 về mục tiêu tăng trưởng các ngành, lĩnh vực và địa phương bảo đảm mục tiêu tăng trưởng cả nước năm 2025 đạt 8% trở lên; Bộ, ngành, địa phương đã theo dõi chặt chẽ những biến động của tình hình kinh tế thế giới và trong nước, đồng thời nỗ lực thực hiện nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia.

Trước tình hình đó, tập thể cán bộ công nhân viên Công ty (CB-CNV) luôn thể hiện tinh thần đoàn kết thống nhất từ HĐQT, Ban Kiểm soát, Ban lãnh đạo điều hành, CB-CNV với sự chủ động nắm bắt tình hình thực tế, HĐQT đã chỉ đạo kịp thời và sát sao việc triển khai thực hiện các mục tiêu kế hoạch của Ban điều hành. Song song với đó là sự năng động, nhạy bén và quyết tâm cao của Ban giám đốc, các phòng nghiệp vụ nên Công ty đã từng bước vượt qua khó khăn, tận dụng được những cơ hội thuận lợi, để hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đề ra.

Sau đây, HĐQT Công ty xin báo cáo kết quả hoạt động năm 2024, cụ thể:



## **II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

### **1. Hoạt động của HĐQT năm 2024**

HĐQT đã thực hiện đúng và đầy đủ nhiệm vụ của mình theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty; luôn tuân thủ các quy định của Luật doanh nghiệp, Luật chứng khoán, Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty, các quy định khác của pháp luật trong việc quản lý, điều hành đơn vị.

HĐQT đã có những chủ trương, quyết định đúng đắn và kịp thời, đề ra các Nghị quyết sát với tình hình thực tế giúp Ban Giám đốc điều hành có điều kiện thuận lợi trong việc triển khai thực hiện nhiệm vụ, cụ thể:

#### ***a/ Về xây dựng điều hành công tác quản trị:***

Trong năm 2024, HĐQT đã họp 04 phiên, các phiên họp đều thực hiện đúng qui định, các ý kiến được ghi chép đầy đủ và ban hành thành Nghị quyết, Quyết định làm căn cứ để Ban Giám đốc điều hành triển khai thực hiện. Trong đó, có một số nội dung nổi bật như: Miễn nhiệm, bổ sung thành viên HĐQT, thành lập Ban Kiểm toán nội bộ, tỉ lệ trả cổ tức... bảo đảm quyền lợi cho cổ đông.

HĐQT đã chỉ đạo xây dựng và ban hành nhiều văn bản đưa các hoạt động của Công ty đi vào nền nếp, tạo môi trường làm việc chuyên nghiệp, dân chủ, khoa học, phát huy năng lực, trí tuệ và kinh nghiệm của từng CB-CNV; kiện toàn bộ máy tổ chức, quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Giám đốc, các phòng ban nghiệp vụ Công ty và đơn vị trực thuộc... đảm bảo đáp ứng yêu cầu thực tế đồng thời nâng cao hiệu quả làm việc.

#### ***b/ Xây dựng cơ chế điều hành sản xuất kinh doanh (SXKD)***

Trong năm 2024, HĐQT đã đưa ra định hướng chiến lược kinh doanh của Công ty phù hợp với tình hình thực tế tại từng thời điểm phát triển và nhu cầu của thị trường, mang lại hiệu quả tốt nhất trong hoạt động SXKD của Công ty nhằm hạn chế ảnh hưởng xấu của cơ chế thị trường, đảm bảo hoàn thành và vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch chính như: Sản lượng vận chuyển, lợi nhuận, trả cổ tức...

### **2. Nhiệm vụ giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc**

Ban Giám đốc dưới sự chỉ đạo của HĐQT đã hoạt động năng động, hiệu quả, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao trong điều kiện tình hình thị trường luôn gặp rất nhiều khó khăn. HĐQT đã giám sát Ban giám đốc và cán bộ quản lý Công ty thông qua việc kiểm tra, đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết, quyết định của HĐQT và nhiệm vụ SXKD của Công ty. Trên cơ sở nhiệm vụ SXKD được ĐHĐCĐ và HĐQT giao, Ban Giám đốc cùng với đội ngũ cán bộ quản lý Công ty đã luôn bám sát và chủ động triển khai kế hoạch cho từng đơn vị, phòng ban, đồng thời tổ chức kiểm tra, rà soát và trình HĐQT ban hành các Quy chế quản lý, các định mức kinh tế kỹ thuật cho phù hợp với điều kiện thực tế của Công ty.

Trong quá trình điều hành, Ban Giám đốc cũng đã phối hợp tốt với các tổ chức Đảng và các đoàn thể quần chúng vừa đảm bảo mục tiêu SXKD vừa đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của người lao động, nâng cao giá trị của Công ty, góp phần thực hiện tốt quy chế dân chủ trong toàn Công ty.



### 3. Kết quả hoạt động SXKD năm 2024

| STT | Chỉ tiêu                       | KH năm 2024 | Thực hiện   |             | So sánh (%) |       |
|-----|--------------------------------|-------------|-------------|-------------|-------------|-------|
|     |                                |             | Năm 2023    | Năm 2024    | TH/KH       | TH/CK |
| 1   | SL thực hiện:                  |             |             |             |             |       |
| 1.1 | Sản lượng vận tải ( $m^3 km$ ) | 126,800,800 | 132.344.958 | 138.051.623 | 109         | 104   |
| 1.2 | Sản lượng xăng dầu ( $m^3$ )   | 18,315      | 22.570      | 20.850      | 114         | 92    |
| 2   | Tổng doanh thu (triệu đồng)    | 682.000     | 737.294     | 718.692     | 105         | 97    |
| 3   | LN trước thuế (triệu đồng)     | 9.500       | 10.334      | 7.862       | 83          | 76    |
| 4   | Tỉ lệ chia cổ tức (%/MG/cp)    | 7           | 7           | -           |             |       |

#### Một số yếu tố chính ảnh hưởng đến lợi nhuận qua các năm:

- Tập đoàn xăng dầu Việt Nam triển khai xây dựng bộ cước vận tải xăng dầu đường bộ theo VB 3178/PLX-CSKD áp dụng từ ngày 01/01/2025: tiết giảm tối thiểu 2% đơn giá cước. Các công ty vận tải thực hiện rà soát điều chỉnh các định mức kinh tế kỹ thuật phù hợp với các định mức được sử dụng xây dựng bảng đơn giá cước để tăng tính cạnh tranh, minh bạch, phù hợp với quy định pháp luật, đặc thù của Tập đoàn. Từ đó, việc điều chỉnh giảm đơn giá cước đường bộ ảnh hưởng trực tiếp đến doanh thu cước vận tải của Công ty tháng 01 năm 2025 giảm hơn 600 triệu đồng so với cùng kỳ;

- Các tuyến đường vận chuyển đi qua cầu Phú Mỹ, cao tốc Long Thành Dầu Giây, vòng xoay An Phú, cao tốc Trung Lương, nút thi công hầm chui Nguyễn Văn Linh – Nguyễn Hữu Thọ luôn có nhiều phương tiện lưu thông, tình trạng ùn ứ, sự cố vẫn thường xuyên xảy ra đã ảnh hưởng đến thời gian giao hàng, năng suất vận doanh phương tiện, kế hoạch điều độ phải điều chỉnh nhằm đảm bảo hàng hóa kịp thời cho khách hàng.

- CTCP Vận tải và Dịch vụ Petrolimex Sài Gòn phải thực hiện nghĩa vụ thuế theo quyết định số 4287/QĐ-CT ngày 08 tháng 11 năm 2024 của Cục thuế Thành phố Hồ Chí Minh về việc xử phạt vi phạm hành chính về thuế tại CTCP Vận tải và Dịch vụ Petrolimex Sài Gòn. Cụ thể:

|                                |                                 |
|--------------------------------|---------------------------------|
| + Truy thu số tiền thuế        | : 6.162.101.531 đồng. Trong đó: |
| • Thuế GTGT                    | : 2.808.447.797 đồng            |
| • Thuế TNDN                    | : 3.353.653.734 đồng            |
| + Tiền chậm nộp tiền thuế      | : 4.970.196.557 đồng. Trong đó: |
| • Tiền chậm nộp tiền thuế GTGT | : 2.389.023.832 đồng            |
| • Tiền chậm nộp tiền thuế TNDN | : 2.581.172.726 đồng            |
| + Giảm khấu trừ                | : 15.110.126 đồng               |

Số tiền chậm nộp tiền thuế nêu trên được tính đến hết ngày 05/11/2024.

- Căn cứ tại điểm b, khoản 5, điều 21 Theo Nghị định 168/2024/NĐ-CP ngày 26/12/2024 về việc quy định xử phạt vi phạm hành chính về trật tự, an toàn giao thông trong lĩnh vực giao thông đường bộ: trừ điểm, phục hồi điểm giấy phép lái xe có hiệu lực từ ngày 01/01/2025 nêu rõ mức xử phạt, trừ điểm giấy phép lái xe của người điều khiển xe ô tô tải, máy kéo (bao gồm cả rơ moóc hoặc sơ mi rơ moóc được kéo theo) và các loại xe tương tự xe ô tô vận chuyển hàng hóa vi phạm quy định về bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường bộ với xe ô tô vận chuyển hàng hóa đối với điều khiển xe ô tô kinh doanh vận tải quá thời gian quy định tại khoản



1 Điều 64 của Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ; không thực hiện đúng quy định về thời gian nghỉ giữa hai lần lái xe liên tục của người lái xe; Cụ thể thời gian lái xe của người lái xe ô tô không quá 10 giờ trong một ngày và không quá 48 giờ trong một tuần; lái xe liên tục không quá 04 giờ và bảo đảm các quy định có liên quan của Bộ luật Lao động đã một phần ảnh hưởng giảm sản lượng vận tải từ đó ảnh hưởng trực tiếp đến thu nhập người lao động.

#### 4. Tổng kết các cuộc họp của Hội đồng quản trị và các quyết định của Hội đồng quản trị năm 2024

Hội đồng quản trị bao gồm 05 thành viên và đã tổ chức 04 cuộc họp. Cụ thể như sau:

| STT | Số NQ/QĐ            | Ngày       | Nội dung  | Tỉ lệ thông qua |
|-----|---------------------|------------|---|-----------------|
| 1   | 01/2024/NQ-HĐQT-PSC | 21/02/2024 | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thống nhất tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 của Công ty như sau: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Thời gian 8h00 ngày 12/4/2024 (Thứ sáu)</li> <li>+ Địa điểm: Tại lầu 11 Toà nhà PTS Sài Gòn, 118 Huỳnh Tấn Phát, quận 7, Tp.HCM</li> </ul> </li> <li>- Thống nhất giao Giám đốc Công ty chỉ đạo các phòng nghiệp vụ triển khai thực hiện việc tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 của Công ty đảm bảo đúng các thủ tục theo quy định. Người phụ trách quản trị Công ty có trách nhiệm thực hiện hoàn chỉnh các tài liệu liên quan đến Đại hội và đăng tải trên website của Công ty để tất cả các cổ đông có quyền tham dự Đại hội theo danh sách chốt tại ngày đăng ký cuối cùng là 12/3/2024 được biết; Đồng thời báo cáo các cơ quan chức năng, công bố thông tin về Đại hội theo đúng thủ tục, thời gian quy định của Điều lệ và các văn bản pháp luật liên quan.</li> </ul> | 5/5 chiếm 100%  |
| 2   | 02/2024/NQ-HĐQT-PSC | 01/03/2024 | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông qua báo cáo của Giám đốc Công ty về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 và định hướng cho năm 2024.</li> <li>- Thông qua phương án ký hợp đồng kiểm toán nội bộ cho năm 2023 và năm 2024.</li> <li>- Thông qua tờ trình cử người đại diện phần vốn tại Công ty PTS Sài Gòn.</li> </ul>  | 5/5 chiếm 100%  |
| 3   | 03/2024/NQ-HĐQT-PSC | 22/03/2024 | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thống nhất áp dụng hình thức tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 của Công ty như sau: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Thời gian 8h00 ngày 12/4/2024 (Thứ sáu)</li> <li>+ Địa điểm: Tại lầu 11 Toà nhà PTS Sài Gòn, 118 Huỳnh Tấn Phát, quận 7, Tp.HCM</li> </ul> </li> <li>+ Hình thức đã thông báo: Trực tiếp</li> <li>+ Hình thức tổ chức: Trực tuyến</li> <li>- Thống nhất dự thảo các tài liệu liên quan đến ĐHĐCĐ thường niên năm 2024, giao Giám đốc Công ty chỉ đạo các phòng nghiệp vụ triển khai thực hiện việc tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 của Công ty đảm bảo đúng các thủ tục theo quy định. Người phụ trách quản trị</li> </ul>  |                 |



| STT | Số NQ/QĐ            | Ngày       | Nội dung  | Tỉ lệ thông qua |
|-----|---------------------|------------|---|-----------------|
|     |                     |            | Công ty có trách nhiệm thực hiện hoàn chỉnh các tài liệu liên quan đến Đại hội và đăng tải trên website của Công ty để tất cả các cổ đông có quyền tham dự Đại hội theo danh sách chốt tại ngày đăng ký cuối cùng là 12/3/2024 được biết; Đồng thời báo cáo các cơ quan chức năng, công bố thông tin về Đại hội theo đúng thủ tục, thời gian quy định của Điều lệ và các văn bản pháp luật liên quan.   |                 |
| 4   | 04/2024/NQ-HĐQT-PSC | 12/04/2024 | - Thống nhất kể từ ngày 12/04/2024, Ông Bùi Trung Định – thành viên HĐQT, giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT CTCP Vận tải và Dịch vụ Petrolimex Sài Gòn.   | 5/5 chiếm 100%  |
| 5   | 05/2024/NQ-HĐQT-PSC | 12/04/2024 | - Thông qua việc vay vốn tại ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam.<br>+ Tổng số tiền vay: 9.000.000.000 đồng<br>+ Mục đích: Tài trợ nhu cầu tín dụng trung hạn (đầu tư tài sản cố định) phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh: mua sắm 05 xe ô tô xi téc chở xăng dầu, tể nhôm dung tích 20m <sup>3</sup> .<br>+ Thời gian vay: tối đa 60 tháng.  | 5/5 chiếm 100%  |
| 6   | 06/NQ-HĐQT-PSC      | 22/08/2024 | - Thông qua báo cáo của Giám đốc về tình hình SXKD 06 tháng đầu năm 2024 và định hướng cho 06 tháng cuối năm 2024.<br>- Thông qua các định mức kinh tế kỹ thuật đối với PTVT của Công ty, áp dụng từ 01/07/2024.<br>- Thông qua việc cử người đại diện quan hệ tín dụng với ngân hàng BIDV – Chi nhánh Hàm Nghi với số tiền vay là 8.400.000.000 đồng. Mục đích: Thanh toán tiền đầu tư 05 xe xitec ISUZU chở xăng dầu, thời gian vay là 05 năm.<br>- Thông qua phương án thanh lý PTVT số 57L-8871. HĐQT ủy quyền cho Giám đốc thực hiện thủ tục thanh lý theo quy định và báo cáo lại cho HĐQT. | 5/5 chiếm 100%  |
| 7   | 07/NQ-HĐQT-PSC      | 17/10/2024 | - Thông qua Kế hoạch đầu tư cho năm 2025 của Công ty PTS Sài Gòn để trình Tổng Công ty báo cáo với Tập đoàn xin ý kiến phê duyệt.   | 5/5 chiếm 100%  |
| 8   | 08/NQ-HĐQT-PSC      | 02/12/2024 | - Thông qua báo cáo của Giám đốc về tình hình SXKD năm 2024 và định hướng năm 2025.<br>- Thông qua Kế hoạch SXKD năm 2025 của Công ty.<br>- Thông qua Quy chế lựa chọn nhà thầu của Công ty.<br>- Thông qua việc quan hệ tín dụng với ngân hàng BIDV – Chi nhánh Hàm Nghi.<br>+ Hạn mức tín dụng: 20.000.000.000 đồng;<br>+ Mục đích: Vay ngắn hạn, mở L/C và bảo lãnh, ngoại trừ bảo lãnh vay vốn;   | 5/5 chiếm 100%  |



| STT | Số NQ/QĐ | Ngày | Nội dung  | Tỉ lệ thông qua |
|-----|----------|------|---|-----------------|
|     |          |      | + Lãi suất và điều kiện vay theo quy định của Ngân hàng và thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng.<br>- Thông qua chủ trương giải thể phòng Kinh doanh Xăng dầu, có hiệu lực từ ngày 31/12/2024.<br>- Thông qua chủ trương thành lập Ban Kiểm toán nội bộ của Công ty, dự kiến thành lập trước quý II năm 2025. |                 |

## 5. Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập và kết quả đánh giá của thành viên độc lập về hoạt động của Hội đồng quản trị

Hiện tại, HĐQT Công ty có 01 thành viên HĐQT độc lập: Ông Vũ Hoàng Chương – Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Group Bắc Việt. Thành viên HĐQT độc lập tham gia đầy đủ các cuộc họp, cho ý kiến biểu quyết về các vấn đề đưa ra và các đề xuất, kiến nghị để Công ty phát triển trong thời gian tới.

Đánh giá: Hoạt động của Hội đồng quản trị thực hiện theo đúng quy định pháp luật, điều lệ và đúng định hướng của Đại hội đồng cổ đông đã đề ra.

## 6. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị (Chi tiết tại Báo cáo Quyết toán quỹ Tiền lương và thù lao của các thành viên HĐQT, các thành viên BKS, các thành viên BDH Công ty năm 2024)

### 7. Báo cáo về các giao dịch

7.1 Giao dịch giữa công ty, công ty con, công ty do công ty đại chúng nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn Điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị và những người có liên quan của thành viên đó

| STT | Tên tổ chức/cá nhân        | Mối quan hệ liên quan với công ty    | Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ trụ sở chính/<br>Địa chỉ liên hệ                     | Thời điểm giao dịch với công ty | Số Nghị quyết/Quyết định ĐHĐCĐ/HĐQT thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành) | Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/           | Ghi chú |
|-----|----------------------------|--------------------------------------|---------------------------------|--|---------------------------------|--|---|---------|
| 1   | Chi nhánh Xăng dầu Sài Gòn | Thành viên trong hệ thống Petrolimex | MST: 030055 5450-001            | 15 Lê Duẩn, Q.1, TP.HCM                                      | 01/01/2024 – 31/12/2025         | Nghị quyết ĐHĐCĐ số 01/2024/NQ-ĐHĐCĐ-PSC ngày 12/04/2024                     | HĐ nhượng quyền bán lẻ (7384/7200) m <sup>3</sup>     | 102     |
| 2   | Công ty Xăng dầu Đồng Nai  | Thành viên trong hệ thống Petrolimex | MST: 360024 7325                | 104 Hà Huy Giáp, P. Quyết Thắng, TP. Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai | 01/01/2024 – 31/12/2025         | Nghị quyết ĐHĐCĐ số 01/2024/NQ-ĐHĐCĐ-PSC ngày 12/04/2024                     | HĐ nhượng quyền bán lẻ (1651/1800) m <sup>3</sup>     | 92      |
| 3   | Công ty Xăng dầu Sông Bé   | Thành viên trong hệ thống Petrolimex | MST: 370014 6031                | 8 CMT8, P. Phú Thọ, TP. TDM, Bình Dương                      | 01/01/2024 – 31/12/2025         | Nghị quyết ĐHĐCĐ số 01/2024/NQ-ĐHĐCĐ-PSC ngày 12/04/2024                     | HĐ nhượng quyền bán lẻ (11.681/13.200) m <sup>3</sup> | 88      |
| 4   | Chi nhánh Xăng dầu Sài Gòn | Thành viên trong hệ thống Petrolimex | 030055 5450-001                 | 15 Lê Duẩn, P. Bến Nghé, Quận 1, TP. HCM                     | 01/01/2024-01/01/2025           | Nghị quyết ĐHĐCĐ số 01/2024/NQ-ĐHĐCĐ-PSC ngày 12/04/2024                     | HĐ vận chuyển (16,7/15,1) Tr.m <sup>3</sup> km        | 109     |



| STT | Tên tổ chức/cá nhân                       | Mối quan hệ liên quan với công ty    | Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ trụ sở chính/<br>Địa chỉ liên hệ                                 | Thời điểm giao dịch với công ty | Số Nghị quyết/Quyết định ĐHĐCĐ/HĐQT thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành) | Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/    | Ghi chú |
|-----|---|--------------------------------------|---------------------------------|--|---------------------------------|--|--|---------|
| 5   | Công ty Xăng dầu Long An                  | Thành viên trong hệ thống Petrolimex | 110010 8351                     | Số 10 Trà Quý Bình, P2, Tp. Tân An, Long An                              | 01/01/2024-01/01/2025           | Nghị quyết ĐHĐCĐ số 01/2024/NQ-ĐHĐCĐ-PSC ngày 12/04/2024                     | HĐ vận chuyển (12,6/12,1) Tr.m <sup>3</sup> km | 104     |
| 6   | Công ty Xăng dầu Sông Bé                  | Thành viên trong hệ thống Petrolimex | 370014 6031                     | Số 8 Cách Mạng Tháng Tám, P. Phú Thọ, TX Thủ Dầu Một, Bình Dương         | 01/01/2024-01/01/2025           | Nghị quyết ĐHĐCĐ số 01/2024/NQ-ĐHĐCĐ-PSC ngày 12/04/2024                     | HĐ vận chuyển (18,4/17,2) Tr.m <sup>3</sup> km | 105     |
| 7   | Công ty Xăng dầu Đồng Nai                 | Thành viên trong hệ thống Petrolimex | 360024 7325                     | 104 Hà Huy Giáp, Tp. Biên Hòa, Đồng Nai                                  | 01/01/2024-01/01/2025           | Nghị quyết ĐHĐCĐ số 01/2024/NQ-ĐHĐCĐ-PSC ngày 12/04/2024                     | HĐ vận chuyển (12,6/11,5) Tr.m <sup>3</sup> km | 110     |
| 8   | Công ty Xăng dầu Bà Rịa – Vũng Tàu        | Thành viên trong hệ thống Petrolimex | 350010 2573                     | 12 Hoàng Hoa Thám, P2, Tp Vũng Tàu, Bà Rịa Vũng Tàu                      | 01/01/2024-01/01/2025           | Nghị quyết ĐHĐCĐ số 01/2024/NQ-ĐHĐCĐ-PSC ngày 12/04/2024                     | HĐ vận chuyển (6,4/5,5)Tr. m <sup>3</sup> km   | 116     |
| 9   | Chi nhánh Xăng dầu Bình Thuận             | Thành viên trong hệ thống Petrolimex | 350010 257301 9                 | Số 13 đường 19/4, TP Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận                         | 01/01/2024-01/01/2025           | Nghị quyết ĐHĐCĐ số 01/2024/NQ-ĐHĐCĐ-PSC ngày 12/04/2024                     | HĐ vận chuyển (5,8/5,1)Tr.m <sup>3</sup> km    | 114     |
| 10  | Công ty Xăng dầu Nam Tây Nguyên           | Thành viên trong hệ thống Petrolimex | 600023 5027                     | 6 Nguyễn Tất Thành, TP. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk                      | 01/01/2024-01/01/2025           | Nghị quyết ĐHĐCĐ số 01/2024/NQ-ĐHĐCĐ-PSC ngày 12/04/2024                     | HĐ vận chuyển (9,8/8,8)Tr. m <sup>3</sup> km   | 112     |
| 11  | Công ty Xăng dầu Lâm Đồng                 | Thành viên trong hệ thống Petrolimex | 580000 0689                     | 59 Hùng Vương, P. 9, Tp. Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng                           | 01/01/2024-01/01/2025           | Nghị quyết ĐHĐCĐ số 01/2024/NQ-ĐHĐCĐ-PSC ngày 12/04/2024                     | HĐ vận chuyển (19/18,5) Tr.m <sup>3</sup> km   | 103     |
| 12  | Công ty Xăng dầu Tây Ninh                 | Thành viên trong hệ thống Petrolimex | 390024 2688                     | 405 Đường 30 tháng 4, Khu phố 1, tỉnh Tây Ninh                           | 01/01/2024-01/01/2025           | Nghị quyết ĐHĐCĐ số 01/2024/NQ-ĐHĐCĐ-PSC ngày 12/04/2024                     | HĐ vận chuyển (20,5/19,3) Tr.m <sup>3</sup> km | 104     |
| 13  | Công ty Cổ phần Nhiên liệu bay Petrolimex | Thành viên trong hệ thống Petrolimex | 010273 4592                     | Tầng 6 Tòa Nhà Mipec – 229 Tây Sơn, P. Ngã Tư Sở, Q. Đống Đa, Tp. Hà Nội | 01/01/2024-01/01/2025           | Nghị quyết ĐHĐCĐ số 01/2024/NQ-ĐHĐCĐ-PSC ngày 12/04/2024                     | HĐ vận chuyển (13,8/11,3) Tr.m <sup>3</sup> km | 122     |

**7.2 Giao dịch giữa công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch: Không có**



## 8. Nhận xét đánh giá

Các thành viên HĐQT đều hoàn thành tốt chức trách nhiệm vụ được giao, phát huy hết khả năng, năng lực của mình, thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ được giao một cách trung thực, cẩn trọng nhằm đảm bảo tối đa lợi ích hợp pháp của Công ty và các cổ đông.

HĐQT đã đảm bảo:

- + Tình hình tài chính Công ty luôn lành mạnh.
- + Bảo toàn và phát triển vốn.
- + An toàn tối đa trong mọi mặt hoạt động.
- + SXKD được duy trì ổn định và có tăng trưởng.
- + Bên cạnh đó, Công ty cũng thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với Nhà nước, người lao động, thể hiện trách nhiệm trong công tác đền ơn đáp nghĩa, công tác xã hội... và quan trọng hơn cả là đảm bảo quyền lợi đối với các cổ đông.

+ Ngoài ra, Công ty đã duy trì được Giấy chứng nhận Hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2015, góp phần vào việc ngày càng nâng cao năng lực quản trị, tạo tiền đề để Công ty có những bước tiến vững chắc hơn trong tương lai.

## III. ĐỊNH HƯỚNG NĂM 2025

HĐQT xác định tiếp tục nêu cao hơn nữa tinh thần trách nhiệm để lãnh đạo công ty hoàn thành nhiệm vụ mà ĐHĐCĐ giao; trên cơ sở phải tối ưu hóa nguồn lực, đảm bảo quản trị hiệu quả các khoản đầu tư, sử dụng hợp lý nguồn vốn, chống lãng phí trong SXKD và hết sức chú trọng đến nguồn lực con người bằng một số giải pháp đề ra như sau:

### 1. Các chỉ tiêu tài chính đối với năm 2025

| STT | Chỉ tiêu                           | KH năm 2025 | KH 2025/TH 2024 (%) |
|-----|------------------------------------|-------------|---------------------|
| 1   | <b>SL thực hiện:</b>               |             |                     |
| 1.1 | Sản lượng vận tải ( $m^3 km$ )     | 138.820.000 | 101                 |
| 1.2 | Sản lượng xăng dầu ( $m^3$ )       | 20.050      | 96                  |
| 2   | <b>Tổng doanh thu (triệu đồng)</b> | 694.570     | 97                  |
| 3   | <b>LN trước thuế (triệu đồng)</b>  | 10.000      | 127                 |
| 4   | <b>Chia cổ tức (%/MG/cp)</b>       |             |                     |

### 2. Giải pháp

2.1/ Tăng cường giám sát các hoạt động của Công ty theo hướng minh bạch, hiệu quả; Chỉ đạo triển khai thực hiện thành công các chỉ tiêu SXKD nghị quyết của ĐHĐCĐ.

2.2/ Tích cực triển khai ứng dụng công nghệ trong quản lý, điều hành để nâng cao chất lượng quản trị, kiện toàn, sắp xếp khoa học về tổ chức, nhân sự. Chú trọng nâng cao thu nhập cho người lao động. Đổi mới phong cách quản trị điều hành theo hướng chuyên nghiệp, thiết thực, hiệu quả

2.3/ Phối hợp cùng Ban kiểm soát tăng cường công tác kiểm tra giám sát chặt chẽ các mặt hoạt động của Công ty nhằm phát huy hiệu quả sử dụng tối ưu dòng vốn đầu tư của các cổ đông, đảm bảo an toàn về tài chính và minh bạch hóa các hoạt động theo đúng qui định.

2.4/ Tăng cường, nâng cao chất lượng công tác dự báo trong kinh doanh, nhận diện những yếu tố tiềm ẩn rủi ro nhằm điều chỉnh linh hoạt chiến lược, cơ chế kinh doanh theo từng lĩnh vực của Công ty cho phù hợp; tìm kiếm thị trường tiềm năng mới kết hợp với việc nâng cao chất lượng dịch vụ để đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của khách hàng.

2.5/ Đẩy mạnh công tác chỉ đạo, định hướng toàn diện các mặt hoạt động của Công ty theo đúng vai trò, nhiệm vụ, chức trách của HĐQT, đồng thời khắc phục những mặt còn hạn



chế chưa làm được, xây dựng mối quan hệ phối hợp công việc giữa HĐQT, Ban kiểm soát và Ban điều hành nhịp nhàng, hiệu quả đưa Công ty phát triển bền vững.

2.6/ Phối hợp cùng Tổng công ty PTC, Tập đoàn trong việc tái cơ cấu, chuẩn bị sẵn sàng cho cơ hội tiếp nhận thị trường, con người, phương tiện chuyển giao khi tái cơ cấu Tổng công ty. Xây dựng, áp dụng các định mức kinh tế kỹ thuật theo kết cấu của bộ cước vận chuyển xăng dầu đường bộ mới. Cùng với đó là tổ chức khoa học, tiết giảm chi phí, đảm bảo an toàn, hiệu quả trong hoạt động kinh doanh vận tải. Giữ vững thị trường hiện có, xây dựng lộ trình thực hiện triệt để vận chuyển 100% cho sản lượng bán lẻ các CHXD thuộc Tập đoàn được giao nhiệm vụ, tích cực tìm kiếm thị trường tiềm năng. Nâng cao chất lượng dịch vụ, thực hiện văn minh thương mại, đảm bảo hiệu quả trong ngành nghề kinh doanh cốt lõi, phát triển uy tín, thương hiệu của Công ty nhằm tiếp tục giữ vai trò trọng yếu trong việc phát triển thị trường vận tải xăng dầu ở các tỉnh thành phía Nam.

2.7/ Chủ động bám sát các Sở ban ngành, UBND Thành phố, phối hợp tốt với Tổng công ty, Tập đoàn để sớm hoàn thành việc gia hạn thủ tục thuê đất tại 118 Huỳnh Tấn Phát, Phường Tân Thuận Tây, Q7, TP Hồ Chí Minh (Trụ sở của Công ty). Có phương án khai thác hiệu quả diện tích đất thuê tại đây, đặc biệt là tổ chức kinh doanh hiệu quả hơn nữa Toà nhà văn phòng trong bối cảnh thị trường cho thuê văn phòng dư thừa sau đại dịch.

2.8/ Chỉ đạo thực hiện công tác cơ cấu đoàn phương tiện, đầu tư đúng trọng tâm, trọng điểm, đáp ứng những yêu cầu mới đồng thời đạt hiệu quả cao nhất, đặc biệt trong năm 2025 khi Tập đoàn thí điểm công nghệ nhập đầy, xuất đầy.

2.9/ Tiếp tục xây dựng, sửa đổi bổ sung các quy chế và cơ chế quản lý điều hành của Công ty phù hợp với mô hình và định hướng hoạt động của Tập đoàn, Tổng Công ty. Tuân thủ thực hiện đúng điều lệ của Công ty và các quy định của Nhà nước. Nâng cao khả năng phòng ngừa và kiểm soát các rủi ro về mất an toàn tài chính, an toàn PCCC, an toàn lao động, an toàn giao thông...

2.10/ Tích cực tìm kiếm nguồn vốn đầu tư có lãi suất thấp, ổn định để sẵn sàng cho việc tiếp nhận thị trường, phương tiện được chuyển giao. Đảm bảo quyền lợi của cổ đông; tạo điều kiện thuận lợi để cổ đông được tiếp nhận thông tin nhanh và chính xác, đóng góp xây dựng công ty nhằm sử dụng nguồn vốn hiệu quả và gia tăng giá trị lâu dài.

Kính thưa các Quý vị cổ đông và các Quý vị đại biểu

Thay mặt HĐQT, Tôi xin trân trọng cảm ơn Tổng công ty Dịch vụ Xăng dầu Petrolimex đã quan tâm và tạo điều kiện giúp đỡ Công ty; đồng thời cũng xin được cảm ơn các Quý vị Cổ đông, các đối tác, khách hàng đã tin tưởng và ủng hộ Công ty trong những năm qua. Chúng tôi rất mong tiếp tục nhận được sự quan tâm ủng hộ, chia sẻ, gắn bó lâu dài và đóng góp ý kiến của Quý cổ đông đối với Công ty trong thời gian tới.

Trên đây là báo cáo hoạt động của HĐQT trong năm 2024 và định hướng năm 2025.

Kính trình ĐHĐCĐ xem xét thông qua.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH



BÙI TRUNG ĐỊNH





Tp. Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 04 năm 2025

**BÁO CÁO CỦA GIÁM ĐỐC**  
**KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2024 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2025**

**I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2024**

**1. Đặc điểm tình hình chung**

Năm 2024, tình hình thế giới tiếp tục diễn biến phức tạp, khó lường với nhiều yếu tố rủi ro, bất định. Xung đột quân sự tiếp tục leo thang, cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn diễn ra ngày càng gay gắt, nhiều quốc gia tăng cường chính sách bảo hộ thương mại, nợ công và thâm hụt ngân sách gia tăng, sự tụt dốc của một số nền kinh tế lớn, chuỗi cung ứng toàn cầu đứt gãy cục bộ đã tác động đến hòa bình, ổn định và tăng trưởng kinh tế thế giới. Cùng với đó, thiên tai, thời tiết cực đoan ảnh hưởng nghiêm trọng đến cuộc sống của dân cư và phát triển kinh tế – xã hội tại nhiều quốc gia. Tuy nhiên, kinh tế thế giới đang dần ổn định khi thương mại hàng hóa toàn cầu được cải thiện trở lại, áp lực lạm phát giảm dần, điều kiện thị trường tài chính tiếp tục được nới lỏng, thị trường lao động phục hồi tích cực. Tính đến tháng 12/2024, hầu hết các tổ chức quốc tế đều giữ nguyên hoặc nâng mức tăng trưởng kinh tế toàn cầu từ 0,1 đến 0,3 điểm phần trăm so với các dự báo trước đó, đạt từ 2,7% đến 3,2%, tương đương với mức tăng trưởng năm 2023.

Trong nước, dưới sự lãnh đạo của Đảng; sự đồng hành của Quốc hội; sự chỉ đạo, điều hành chủ động, linh hoạt, quyết liệt, hiệu quả của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; sự phối hợp chặt chẽ của các bộ ngành và địa phương; sự đoàn kết, tin tưởng, ủng hộ của Nhân dân và cộng đồng doanh nghiệp; tình hình kinh tế – xã hội nước ta năm 2024 tiếp tục xu hướng phục hồi rõ nét, tăng trưởng khởi sắc dần qua từng tháng, từng quý, lạm phát thấp hơn mức mục tiêu, các cân đối lớn được đảm bảo, kết quả trên nhiều lĩnh vực quan trọng đạt và vượt mục tiêu đề ra, là điểm sáng về tăng trưởng kinh tế trong khu vực và trên thế giới.

Trước tình hình đó, tập thể cán bộ công nhân viên Công ty (CB-CNV) luôn thể hiện tinh thần đoàn kết thống nhất từ HĐQT, Ban Kiểm soát, Ban lãnh đạo điều hành, CB-CNV, song song với đó là sự năng động, nhạy bén và quyết tâm cao của Ban giám đốc, các phòng nghiệp vụ nên Công ty đã từng bước vượt qua khó khăn, tận dụng được những cơ hội thuận lợi, để hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đề ra.

**2. Một số chỉ tiêu kinh doanh cơ bản**

**a) Kết quả thực hiện một số chỉ tiêu cơ bản:**

| STT | Chỉ tiêu                       | KH năm 2024 | Thực hiện   |             | So sánh (%) |        |
|-----|--------------------------------|-------------|-------------|-------------|-------------|--------|
|     |                                |             | Năm 2023    | Năm 2024    | TH/ KH      | TH/ CK |
| 1   | SL thực hiện:                  |             |             |             |             |        |
| 1.1 | Sản lượng vận tải ( $m^3 km$ ) | 126,800,800 | 132.344.958 | 138.051.623 | 109         | 104    |
| 1.2 | Sản lượng xăng dầu ( $m^3$ )   | 18,315      | 22.570      | 20.850      | 114         | 92     |
| 2   | Tổng doanh thu (triệu đồng)    | 682.000     | 737.294     | 720.482     | 106         | 98     |



| STT | Chỉ tiêu                    | KH năm 2024 | Thực hiện |          | So sánh (%) |       |
|-----|-----------------------------|-------------|-----------|----------|-------------|-------|
|     |                             |             | Năm 2023  | Năm 2024 | TH/KH       | TH/CK |
| 3   | LN trước thuế (triệu đồng)  | 9.500       | 10.334    | 7.862    | 83          | 76    |
| 4   | Tỉ lệ chia cổ tức (%/MG/cp) | 7           | 7         | -        |             |       |

**b) Phân tích kết quả theo lĩnh vực hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty:**

**– Lĩnh vực kinh doanh cốt lõi vận tải:**

+ Tổng sản lượng vận tải năm 2024 của toàn Công ty đạt 138.051.623 m<sup>3</sup>km bằng 109% so kế hoạch và bằng 104% so với cùng kỳ năm 2023.

Tổng doanh thu: 301.524 triệu đồng  
 Tổng giá vốn và chi phí: 292.485 triệu đồng  
 Lợi nhuận: 9.038 triệu đồng (chiếm 63%/tổng LNTT từ HĐKD)

**– Kinh doanh xăng dầu:**

Thực hiện năm 2024, sản lượng kinh doanh xăng dầu đạt 20.850 m<sup>3</sup>, đạt 114% so với kế hoạch và bằng 92% so với cùng kỳ năm 2023.

Tổng doanh thu: 362.874 triệu đồng  
 Tổng giá vốn và chi phí: 359.556 triệu đồng  
 Lợi nhuận: 3.317 triệu đồng (chiếm 23% /tổng LNTT từ HĐKD)

**– Kinh doanh khác:**

Tổng doanh thu khác: 54.294 triệu đồng  
 Tổng chi phí: 52.367 triệu đồng  
 Lợi nhuận: 1.927 triệu đồng

+ Về hoạt động kinh doanh cho thuê toà nhà văn phòng: 420 triệu đồng.

Tổng diện tích cho thuê: 2.933 m<sup>2</sup>;

Diện tích đã cho thuê: 2.700 m<sup>2</sup> (chiếm 92%); Diện tích còn trống: 233 m<sup>2</sup> (chiếm 7.94%); Đơn giá cho thuê bình quân tại toà nhà PTS Sài Gòn là 237.000 đ/m<sup>2</sup>

**\* Công nợ quá hạn đến thời điểm 31/12/2024 là: 347.353.420 đồng. Công nợ đang được thu hồi dần hàng tháng nên Công ty không thực hiện trích lập dự phòng.**

**\* Tình hình đầu tư cổ phần vào Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Công nghiệp TM Củ Chi (mã chứng khoán: CCI):** Số lượng cp CCI công ty sở hữu là 22.500 cp.

– Tháng 4/2024, CCI thực hiện thanh toán cổ tức năm 2023, tỉ lệ 13%/MG/cp.

– Tính theo giá cp CCI trên sàn đến 30/12/2024 là 25.200 đồng/cp.

**c) Kết quả công tác đầu tư:**

| STT | NỘI DUNG   | GIÁ TRỊ DỰ KIẾN (VND)         | TIẾN ĐỘ   |
|-----|--|-------------------------------|---|
| 1   | Kế hoạch chuyển tiếp từ năm 2023 bao gồm:<br>- Đầu tư PTVT: Số lượng: 10 xe;<br>- Hệ thống phần mềm ERP. | 25.940.000.000<br>907.155.000 | - Đã hoàn thành<br>- Đã hoàn thành hệ thống phần mềm, nghiệm thu đưa vào sử dụng. Tiếp tục rà soát, khắc phục lỗi, bổ sung chức năng phát sinh cần thiết. |



| STT              | NỘI DUNG   | GIÁ TRỊ DỰ KIẾN (VND) | TIẾN ĐỘ  |
|------------------|--|-----------------------|--|
| 2                | Đầu tư PTVT theo NQ ĐHĐCĐ năm 2024: Số lượng: 10 xe;<br>- Chung loại: ô tô xi téc vận chuyển xăng dầu;<br>- Xe cơ sở/xe nền: HD320 hoặc tương đương;<br>- Tiêu chuẩn: EURO5. |                       | - Tạm hoãn do không được phê duyệt của Ủy ban Quản lý vốn Nhà nước |
| 3                | Đầu tư xe bán tải  | 1.269.000.000         | Đã hoàn thành  |
| <b>TỔNG CỘNG</b> |  | <b>28.116.155.000</b> |  |

### 3. Tình hình và kết quả thực hiện các mặt hoạt động khác

#### a) Công tác tổ chức, lao động, tiền lương

##### – Công tác tổ chức cán bộ:

+ Tổ chức thành công ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 vào ngày 12/4/2024.

##### – Công tác lao động:

+ Số lượng lao động đến 31/12/2024 là: 247 người.

Công ty đã linh động bố trí, sắp xếp lao động đảm bảo đáp ứng yêu cầu sản xuất kinh doanh, phù hợp với đặc thù của đơn vị. Tuy nhiên, số lượng công nhân lái, phụ xe còn chưa đảm bảo tỷ lệ phù hợp gây khó khăn trong việc phân bổ, sắp xếp nhân sự trong các giai đoạn nghỉ lễ, tết.

##### – Công tác tiền lương:

Thu nhập bình quân theo nguồn năm 2024 của toàn Công ty: 26.56 triệu đồng/người/tháng, bằng 119% so với kế hoạch năm 2024 và bằng 131% so với cùng kỳ năm 2023. Thu nhập bình quân tăng mạnh so với kế hoạch chủ yếu là do năng suất lao động thực hiện trong năm 2024 tăng trưởng vượt bậc so với kế hoạch năm, cụ thể như sau:

| TT | Chỉ tiêu                            | Đơn vị tính                   | Kế hoạch 2024 | Thực hiện 2024 | TH/KH   |
|----|-------------------------------------|-------------------------------|---------------|----------------|---------|
| 1  | Năng suất lao động vận tải xăng dầu | M <sup>3</sup> km/người/tháng | 50,607        | 61,090         | 120.72% |
| 2  | Năng suất lao động bán lẻ xăng dầu  | M <sup>3</sup> /người/tháng   | 50.0          | 58.89          | 117.77% |

#### b) Công tác kỹ thuật

+ Tổng số phương tiện vận tải hoạt động là 146 xe; Trong năm 2024, Công ty đã thực hiện sửa chữa lớn 70 xe, thanh lý 0 xe.

+ Tổng số CHXD hiện có của Công ty là 07 (bảy) cửa hàng.

+ Trong năm 2024, Công ty đã tiến hành rà soát, ban hành bộ định mức kinh tế kỹ thuật mới, phù hợp với tình hình thực tế cũng như quy định của Tập đoàn và Tổng công ty.

#### c) Công tác bảo vệ môi trường, an toàn vệ sinh lao động, phòng cháy chữa cháy

- Nhiệm vụ bảo đảm tuyệt đối an toàn trong quá trình SXKD được đặt lên hàng đầu. Công tác này thường xuyên được nhấn mạnh trong tất cả các cuộc họp giao ban của Công ty. Công ty thường xuyên chủ động xây dựng chương trình, kế hoạch và thực hiện kiểm tra thường xuyên, định kỳ, đột xuất các CHXD, các phương tiện vận tải xăng dầu, gas theo Quy định của Nhà nước, Quy chế của ngành và các Quy chế, Quy định của Công ty.



#### d) Công tác quản trị nội bộ

- Tiếp tục rà soát, bổ sung toàn bộ quy trình, quy chế áp dụng bắt buộc theo chỉ đạo của Tập đoàn và Tổng công ty theo đúng quy định để góp phần nâng cao công tác quản trị, tăng hiệu quả SXKD.

- Công ty tiếp tục được duy trì chứng nhận hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2015 qua cuộc đánh giá giám sát do Công ty Q.M.S tổ chức vào tháng 11/2024.

- Từng bước hoàn thiện và đưa vào triển khai áp dụng các phần mềm ERP, D-office theo yêu cầu của Tổng công ty và Tập đoàn để hoàn thành việc thống nhất giải pháp, tiến tới đồng nhất dữ liệu trong toàn Tổng công ty.

#### \* Kết quả thực hiện chi trả cổ tức năm 2023 (mã chứng khoán: PSC) của Công ty:

- Ngay sau tổ chức thành công ĐHĐCĐ thường niên năm 2024, Công ty đã thực hiện chốt danh sách cổ đông v/v chi trả bằng tiền mặt cổ tức năm 2023 tỉ lệ 7%. Ngày đăng ký cuối cùng 07/5/2024, ngày thanh toán 28/5/2024.

### I. KẾ HOẠCH NĂM 2025 VÀ CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

Ban điều hành Công ty đặt mục tiêu trong năm 2024 tiếp tục giữ vững ổn định, về sản lượng, lợi nhuận, đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh an toàn, quyền lợi cho các cổ đông và các nhà đầu tư liên doanh, liên kết.

#### 1. Chỉ tiêu cơ bản hoạt động SXKD năm 2025

##### 1.1 Các chỉ tiêu chính

| STT | Chỉ tiêu                           | KH năm 2025 | KH 2025/TH 2024 (%) |
|-----|------------------------------------|-------------|---------------------|
| 1   | <b>SL thực hiện:</b>               |             |                     |
| 1.1 | Sản lượng vận tải ( $m^3 km$ )     | 138.820.000 | 101                 |
| 1.2 | Sản lượng xăng dầu ( $m^3$ )       | 20.050      | 96                  |
| 2   | <b>Tổng doanh thu (triệu đồng)</b> | 694.570     | 97                  |
| 3   | <b>LN trước thuế (triệu đồng)</b>  | 10.000      | 127                 |
| 4   | <b>Chia cổ tức (%/MG/cp)</b>       |             |                     |

\* **Thuyết minh KH:** Dự kiến xây dựng kế hoạch lợi nhuận năm 2025 tăng so với thực hiện năm 2024, nguyên nhân cụ thể như sau:

- Tập đoàn xác định chủ đề của năm 2025 là: “Năm tập trung sắp xếp tinh gọn bộ máy, gắn với cắt giảm chi phí; nâng cao hiệu quả quản trị để tổ chức triển khai hoạt động kinh doanh hướng tới mục tiêu tăng trưởng tối thiểu 8%, phấn đấu tăng trưởng 2 con số”.

- Ước tính khối CHXD của Petrolimex với sản lượng tăng kéo theo sản lượng vận tải của Công ty ước tính cũng gia tăng kèm theo.

- Ngoài ra một số yếu tố khác kìm hãm tốc độ tăng trưởng lợi nhuận của Công ty như:

+ Tập đoàn xăng dầu Việt Nam triển khai xây dựng bộ cước vận tải xăng dầu đường bộ theo VB 3178/PLX-CSKD áp dụng từ ngày 01/01/2025: tiết giảm tối thiểu 2% đơn giá cước cho đến khi thực hiện đấu thầu vận tải. Các công ty vận tải thực hiện rà soát điều chỉnh các định mức kinh tế kỹ thuật phù hợp với các định mức được sử dụng xây dựng bảng đơn giá cước để tăng tính cạnh tranh, minh bạch, phù hợp với quy định pháp luật, đặc thù của Tập đoàn. Từ đó, việc điều chỉnh giảm đơn giá cước đường bộ ảnh hưởng trực tiếp đến doanh thu cước vận tải của Công ty năm 2025 giảm so với cùng kỳ.

+ Căn cứ tại điểm b, khoản 5, điều 21 Theo Nghị định 168/2024/NĐ-CP ngày 26/12/2024 về việc quy định xử phạt vi phạm hành chính về trật tự, an toàn giao thông trong lĩnh vực giao thông đường bộ; trừ điểm, phục hồi điểm giấy phép lái xe có hiệu lực từ ngày 01/01/2025 nêu rõ mức xử phạt, trừ điểm giấy phép lái xe của người điều khiển xe ô tô tải,



máy kéo (bao gồm cả rơ moóc hoặc sơ mi rơ moóc được kéo theo) và các loại xe tương tự xe ô tô vận chuyển hàng hóa vi phạm quy định về bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường bộ với xe ô tô vận chuyển hàng hóa đối với điều khiển xe ô tô kinh doanh vận tải quá thời gian quy định tại khoản 1 Điều 64 của Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ; không thực hiện đúng quy định về thời gian nghỉ giữa hai lần lái xe liên tục của người lái xe; Cụ thể thời gian lái xe của người lái xe ô tô không quá 10 giờ trong một ngày và không quá 48 giờ trong một tuần; lái xe liên tục không quá 04 giờ và bảo đảm các quy định có liên quan của Bộ luật Lao động đã một phần ảnh hưởng giảm sản lượng vận tải từ đó ảnh hưởng trực tiếp đến thu nhập người lao động.

+ CTCP Vận tải và Dịch vụ Petrolimex Sài Gòn phải thực hiện nghĩa vụ thuế theo quyết định số 4287/QĐ-CT ngày 08 tháng 11 năm 2024 của Cục thuế Thành phố Hồ Chí Minh về việc xử phạt vi phạm hành chính về thuế tại CTCP Vận tải và Dịch vụ Petrolimex Sài Gòn. Cụ thể:

- + Truy thu số tiền thuế : 6.162.101.531 đồng. Trong đó:
  - Thuế GTGT : 2.808.447.797 đồng
  - Thuế TNDN : 3.353.653.734 đồng
- + Tiền chậm nộp tiền thuế : 4.970.196.557 đồng. Trong đó:
  - Tiền chậm nộp tiền thuế GTGT : 2.389.023.832 đồng
  - Tiền chậm nộp tiền thuế TNDN: 2.581.172.726 đồng
- + Giảm khấu trừ : 15.110.126 đồng

Số tiền chậm nộp tiền thuế nêu trên được tính đến hết ngày 05/11/2024.

+ Tăng cường đầu tư mới PTVT đáp ứng nhu cầu vận chuyển của Công ty;

+ Tiền thuê đất tăng: từ 1.511 trđ/năm lên 3.144 trđ/năm.

### 1.2 Kế hoạch đầu tư năm 2025

Ban lãnh đạo Công ty sẽ xây dựng kế hoạch đầu tư cụ thể phù hợp với tình hình thực tiễn, đảm bảo tuân thủ đúng các quy định của pháp luật và Điều lệ hiện hành của Công ty. Dự kiến kế hoạch đầu tư trong năm 2025 như sau:

| STT              | NỘI DUNG  | GIÁ TRỊ DỰ KIẾN (VND) | TIẾN ĐỘ   |
|------------------|---|-----------------------|---|
| 1                | Kế hoạch chuyển tiếp từ năm 2024 bao gồm:<br>- Hệ thống phần cứng máy chủ ERP.  | 667.840.000           | - Gói chuyển tiếp, đầu tư phần cứng hạ tầng kỹ thuật.                                       |
| 2                | Đầu tư PTVT mới năm 2025:<br>- Số lượng: 10 xe;<br>- Chung loại: ô tô xi téc vận chuyển xăng dầu;<br>- Xe cơ sở/xe nền: HD320 hoặc tương đương;<br>- Tiêu chuẩn: EURO5. | 35.000.000.000        | - Chờ phê duyệt của Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam và thông qua tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2025. |
| 3                | Đầu tư xe con phục vụ công tác văn phòng  | 2.700.000.000         |   |
| <b>TỔNG CỘNG</b> |   | <b>38.367.840.000</b> |   |

### 1.3 Kế hoạch thanh toán cổ tức của năm 2024

Công ty sẽ có thông báo cụ thể về việc chi trả cổ tức năm 2024 ngay sau ĐHĐCĐ thường niên năm 2025.

## 2. Giải pháp trọng tâm

Công ty tập trung phát triển cho các hoạt động cốt lõi như: đầu tư, thay thế phương tiện vận tải; đầu tư cải tiến các cửa hàng trực thuộc về nhận diện thương hiệu cũng như đạt chuẩn



5S, đảm bảo thu nhập cho người lao động. Do đó, Công ty đề ra một số giải pháp cụ thể nhằm vượt qua khó khăn, tổ chức hiệu quả kế hoạch đã đặt ra với nội dung chủ yếu sau:

### **2.1. Công tác tổ chức kinh doanh vận tải**

+ Thực hiện đồng bộ các giải pháp công nghệ, tổ chức lao động, tiếp tục giữ vững thị trường vận tải, thực hiện nghiêm túc các quy trình, quy định trong giao, nhận, vận chuyển, bán xăng dầu đối với đội ngũ công nhân lái xe và công nhân bán lẻ xăng dầu.

+ Tập trung đầu tư hiện đại hóa đội xe để khai thác hiệu quả các thị phần mà Công ty đang thực hiện vận chuyển. Đồng thời kiểm tra, đầu tư thay thế các PTVT hết niên hạn hay hoạt động kém hiệu quả.

+ Kiểm soát các định mức kinh tế kỹ thuật, có lộ trình tiết giảm chi phí khoa học, hợp lý và đảm bảo sự an toàn khi các phương tiện tham gia lưu thông.

### **2.2. Công tác tổ chức kinh doanh xăng dầu và Quản lý tòa nhà**

+ Tiếp tục cập nhật các giải pháp công nghệ thông tin, tự động hoá vào các hoạt động sản xuất kinh doanh, nâng cao năng suất lao động và ngăn ngừa tiêu cực.

+ Đẩy mạnh công tác tiếp thị để lấp đầy phần diện tích trống cho thuê tòa nhà còn lại. Đặc biệt, quan tâm chú trọng công tác bảo dưỡng định kỳ các hạng mục của tòa nhà. Sửa chữa, cải tạo các hạng mục xuống cấp nhằm thu hút và giữ chân khách hàng thuê văn phòng.

### **2.3 Công tác đảm bảo an toàn PCCC, vệ sinh lao động và bảo vệ môi trường**

+ Không ngừng tăng cường công tác kiểm tra giám sát về PCCC, VSLĐ, BVMT đối với các phương tiện vận tải, khối cửa hàng, tòa nhà văn phòng Công ty (như thu gom rác vận chuyển, xử lý chất thải nguy hại, điều kiện an toàn PCCC,...)

+ Rà soát, kiểm tra đánh giá hoàn thiện toàn bộ Quy định, Quy trình của Công ty cho phù hợp với điều kiện thực tiễn để đảm bảo công tác an toàn PCCC, an toàn lao động được kiểm soát ở mức cao nhất; giảm thiểu tối đa rủi ro an toàn về người và tài sản của Công ty.

+ Định kỳ và đột xuất tổ chức kiểm tra khám sức khỏe cho công nhân lái xe, trong đó chú trọng xét nghiệm ma túy, chất kích thích thần kinh và nồng độ cồn đối với các lái xe nhằm đảm bảo an toàn về con người và tài sản Công ty.

### **2.4 Hoàn thiện và tăng cường công tác quản trị nội bộ**

+ Hoàn thiện hệ thống ERP để tăng cường mức độ quản lý kịp thời và chuẩn xác.

+ Duy trì chứng nhận Hệ thống quản lý chất lượng ISO theo tiêu chuẩn 9001:2015.

+ Tiếp tục sửa đổi bổ sung các Quy chế, quy định cho phù hợp với các quy định thay đổi mới của Nhà nước và cơ quan ban ngành.

Trên đây là những nội dung cơ bản đánh giá kết quả hoạt động của Công ty trong năm 2024 cũng như những mục tiêu định hướng và giải pháp thực hiện cho năm 2025.

Kính trình ĐHĐCĐ xem xét thông qua.



GIÁM ĐỐC

NGUYỄN XUÂN THÁI





Tp. Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 04 năm 2025

## BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2024 CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ DỊCH VỤ PETROLIMEX SÀI GÒN

### Kính thưa: QUÝ CỔ ĐÔNG, QUÝ VỊ ĐẠI BIỂU

Thay mặt cho Ban Kiểm soát, tôi xin báo cáo trước Đại hội về tình hình hoạt động Ban Kiểm soát năm 2024 và định hướng hoạt động năm 2025 như sau:

Ban kiểm soát thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo quy định tại Luật Doanh nghiệp; Điều lệ Công ty cổ phần Vận tải và Dịch vụ Petrolimex Sài Gòn (Công ty) và Quy chế tổ chức hoạt động của Ban kiểm soát Công ty; Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) Công ty năm 2024 Báo cáo về kết quả kiểm tra giám sát và hoạt động của Ban Kiểm Soát cụ thể như sau:

### **I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT**

Ban Kiểm soát đã thực hiện chức năng, nhiệm vụ giám sát hoạt động quản lý điều hành của Công ty đảm bảo nguyên tắc khách quan, trung thực căn cứ vào Điều lệ của công ty; Nghị quyết của HĐQT; Hội đồng quản trị (HĐQT), các qui định pháp lý hiện hành. Trong năm 2024 Ban Kiểm soát đã triển khai một số công việc sau:

Phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng Kiểm soát viên, xây dựng kế hoạch công tác hàng năm và tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch về từng nội dung: Việc tuân thủ Điều lệ Công ty; Tình hình tổ chức thực hiện Nghị quyết của HĐQT, Nghị quyết của HĐQT. Thẩm định Báo cáo đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, Báo cáo tài chính, xem xét các báo cáo khác cùng với các ý kiến trình bày của Ban lãnh đạo Công ty.

Công tác giám sát của Ban Kiểm soát đã được thực hiện nhằm nắm bắt kịp thời thực trạng, kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh (SXKD) và quản lý của Công ty. Phối hợp cùng HĐQT, Ban Giám đốc điều hành trong việc quản lý vốn đầu tư, việc bảo toàn và phát triển vốn trong hoạt động SXKD...

Trong năm 2024 các cuộc họp Ban kiểm soát đều thống nhất cao.

Hiện tại Ban Kiểm soát có 03 thành viên, trong đó có 01 thành viên chuyên trách và 02 thành viên còn lại kiêm nhiệm; Trong đó một thành viên độc lập ngoài doanh nghiệp và một thành viên kiêm nhiệm.

Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Ban kiểm soát: Trong năm 2024, thù lao của Ban Kiểm soát được Đại hội đồng cổ đông thông qua như sau: (ĐVT: đồng)

| Chức vụ                                    | Tiền lương, thù lao | Chi phí hoạt động | Các lợi ích khác |
|--|---------------------|-------------------|------------------|
| Trưởng Ban Kiểm soát                       | 400.320.000         |                   |                  |
| Thành viên Ban Kiểm soát<br>(2 thành viên) | 112.560.000         |                   |                  |
| <b>Tổng cộng</b>                           | <b>512.880.000</b>  |                   |                  |
| <b>Tổng cộng đã chi trong<br/>năm 2024</b> | <b>512.880.000</b>  |                   |                  |



## II. KẾT QUẢ CÔNG TÁC GIÁM SÁT NĂM 2024

### 1. Thẩm định báo cáo tài chính năm

Báo cáo năm 2024 của Công ty được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm Toán An Việt được ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định. Nhìn chung trong năm đại diện đơn vị kiểm toán nhận xét đánh giá: “Báo cáo tài chính Công ty đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính, kết quả hoạt động SXKD, tình hình lưu chuyển tiền tệ của công ty, phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam và các quy định hiện hành có liên quan”.

Một số chỉ tiêu tài chính cơ bản tại thời điểm 31/12/2024 như sau:

| STT        | Chỉ tiêu                        | ĐVT               | Ngày 31/12/2024 |                |
|------------|---------------------------------|-------------------|-----------------|----------------|
|            |                                 |                   | Công ty mẹ      | Hợp nhất       |
| (1)        | (2)                             | (3)               | (4)             | (5)            |
| <b>I</b>   | <b>Tổng tài sản</b>             | <b>Triệu đồng</b> | <b>221.480</b>  | <b>221.480</b> |
| 1          | Tài sản ngắn hạn                | Triệu đồng        | 34.125          | 34.125         |
| 2          | Tài sản dài hạn                 | Triệu đồng        | 187.355         | 187.355        |
| 3          | Lợi thế thương mại              | Triệu đồng        |                 |                |
| <b>II</b>  | <b>Tổng nguồn vốn</b>           |                   | <b>221.480</b>  | <b>221.480</b> |
| 1          | Nợ phải trả                     | Triệu đồng        | 107.812         | 107.812        |
| 2          | Nguồn vốn chủ sở hữu            | Triệu đồng        | 113.668         | 113.668        |
| 3          | Lợi ích cổ đông tối thiểu       | Triệu đồng        |                 |                |
| <b>III</b> | <b>Khả năng thanh toán</b>      |                   |                 |                |
| 1          | Hệ số thanh toán ngắn hạn       | Lần               | 0.56            | 0.56           |
| 2          | Hệ số thanh toán nhanh          | Lần               | 0.47            | 0.47           |
| <b>IV</b>  | <b>Cơ cấu nguồn vốn</b>         |                   |                 |                |
| 1          | Nợ phải trả / Tổng nguồn vốn    | %                 | 48,6            | 48,6           |
| 2          | Vốn CSH / Tổng nguồn vốn        | %                 | 51,3            | 47             |
| <b>V</b>   | <b>Khả năng sinh lợi</b>        |                   |                 |                |
| 6          | Tổng số lợi nhuận sau thuế      | Triệu đồng        | <b>1.007</b>    | <b>1.007</b>   |
| 7          | ROE (Tỷ suất LNST/Vốn CSH)      | %                 | 0,85            | 0,85           |
| 8          | ROA (Tỷ suất LNST/Tổng Tài Sản) | %                 | 0,45            | 0,45           |
| <b>VI</b>  | <b>Lãi cơ bản trên cổ phiếu</b> | <b>Đồng</b>       |                 |                |

2. Kết quả triển khai Nghị quyết ĐHĐCĐ, Nghị quyết HĐQT và một số nhiệm vụ trọng tâm trong kỳ

#### 2.1/ Kết quả báo cáo năm 2024:

| Chỉ tiêu             | Đơn vị tính        | Kế hoạch    | Thực hiện   | Tỷ lệ (%) |     |
|----------------------|--------------------|-------------|-------------|-----------|-----|
|                      |                    |             |             | KH        | CK  |
| Sản lượng vận chuyển | m <sup>3</sup> km  | 126,800,800 | 138.051.623 | 109       | 104 |
| Sản lượng bán hàng   | m <sup>3</sup> tấn | 18,315      | 20.850      | 114       | 92  |



| Chỉ tiêu             | Đơn vị tính | Kế hoạch | Thực hiện | Tỷ lệ (%) |     |
|----------------------|-------------|----------|-----------|-----------|-----|
|                      |             |          |           | KH        | CK  |
| Tổng doanh thu       | Tr. đồng    | 682.000  | 720.482   | 106       | 98  |
| Tổng chi phí         | Tr. đồng    | 672.500  | 712.620   | 104       | 98  |
| Lợi nhuận trước thuế | Tr. đồng    | 9.500    | 7.862     | 83        | 76  |
| Chia cổ tức          | %/MG        |          |           |           |     |
| Vốn điều lệ          | Tr. đồng    | 72.000   | 72.000    | 100       | 100 |

- Sản lượng VT : 138.051.623 m<sup>3</sup>km, đạt 109% KH, bằng 104% CK;
- Sản lượng bán hàng: 20.850 m<sup>3</sup>tấn, đạt 114% KH, bằng 92% CK;
- Doanh thu 2024: 720.482 Tr. đồng, đạt 106% KH, bằng 98% CK;
- Lợi nhuận trước thuế: 7.862 Tr. đồng, đạt 83% KH, bằng 76% CK.

**2.2/ Cổ tức dự kiến chi trả:** Công ty sẽ có thông báo cụ thể sau ĐHĐCĐ năm 2025.

### 3. Đánh giá kết quả thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2024

Qua thẩm định báo cáo tài chính năm, Ban Kiểm soát thấy:

– Sản lượng vận tải và bán hàng đều đạt và vượt chỉ tiêu kế hoạch đề ra, chỉ tiêu doanh thu chỉ đạt 96% KH, nguyên nhân từ 01/02/2024 công ty đã ngưng bán buôn xăng dầu theo chỉ đạo Tập đoàn.

– Nhìn chung, về kết quả kinh doanh năm 2024, lợi nhuận trước thuế đạt 82% KH. Nguyên nhân cụ thể như sau:

+ Công ty phải thực hiện nghĩa vụ thuế theo quyết định số 4287/QĐ-CT ngày 08 tháng 11 năm 2024 của Cục thuế Tp. Hồ Chí Minh về việc xử phạt vi phạm hành chính về thuế giai đoạn (2014-2020). Cụ thể:

+ Truy thu số tiền thuế : 6.162 Triệu đồng. Trong đó:

- Thuế GTGT : 2.808 Triệu đồng
- Thuế TNDN : 3.354 Triệu đồng

+ Tiền chậm nộp tiền thuế : 4.970 Triệu đồng. Trong đó:

+ Giảm khấu trừ : 15,1 Triệu đồng

(Số tiền chậm nộp được tính từ năm 2015 đến tháng 11/2024)

– Trong năm qua, Công ty không phát sinh đơn, thư tố cáo, khiếu nại của cổ đông.

– Thu nhập và đời sống CB-CNV vẫn đảm bảo, vốn được bảo toàn và phát triển. Kết quả này cũng khẳng định tinh thần quyết tâm cao cùng với sự nỗ lực, cố gắng của tập thể HĐQT, Ban Giám đốc điều hành, các phòng ban nghiệp vụ, các đơn vị trực thuộc và toàn thể CB-CNV Công ty.

### 4. Hoạt động của HĐQT

#### 4.1/ Tình hình hoạt động của HĐQT:

Qua thực hiện công tác giám sát, Ban Kiểm soát nhận thấy, hoạt động quản lý của HĐQT 2024 về cơ bản thực hiện đầy đủ trách nhiệm quản lý. HĐQT đã tuân thủ theo đúng quy định pháp luật, Điều lệ và Nghị quyết ĐHĐCĐ. HĐQT đã tiến hành họp định kỳ và đột xuất thông



qua việc lấy ý kiến để triển khai thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ. HĐQT Công ty đã có nghị quyết phù hợp tình hình thực tế. Các nghị quyết khác, về cơ bản được tổ chức thực hiện tương đối nghiêm túc. Các Nghị quyết, quyết định của HĐQT Công ty đã tuân thủ Điều lệ và Nghị quyết của ĐHĐCĐ.

#### 4.2/ Kết quả thực hiện các Nghị quyết HĐQT và một số nhiệm vụ trọng tâm:

HĐQT Công ty đã có sự phân công, chủ động, tích cực phối hợp chặt chẽ, kịp thời, có đánh giá đúng các thuận lợi, khó khăn, kết quả đã thực hiện, đặc biệt là các vấn đề còn bất cập trong quá trình vận chuyển như giờ cấm, đường cấm v.v.... Theo đó, đã và đang tích cực tìm các giải pháp phù hợp, đồng bộ để khắc phục nhằm tổ chức thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ, HĐQT và Điều lệ Công ty.

### III. BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ VỀ CÁC GIAO DỊCH

1. Giao dịch giữa công ty, công ty con, công ty do công ty đại chúng nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn Điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị và những người có liên quan của thành viên đó:

| STT | Tên tổ chức/cá nhân        | Mối quan hệ liên quan với công ty    | Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ                            | Thời điểm giao dịch với công ty | Số Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ/HĐQT ... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành) | Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/           | Ghi chú |
|-----|----------------------------|--------------------------------------|---------------------------------|--|---------------------------------|--|---|---------|
| 1   | Chi nhánh Xăng dầu Sài Gòn | Thành viên trong hệ thống Petrolimex | MST: 030055 5450-001            | 15 Lê Duẩn, Q.1, TP.HCM  | 01/01/2024 – 31/12/2025         | Nghị quyết ĐHĐCĐ số 01/2024/NQ-ĐHĐCĐ-PSC ngày 12/04/2024                             | HĐ nhượng quyền bán lẻ (7384/7200) m <sup>3</sup>     | 102     |
| 2   | Công ty Xăng dầu Đồng Nai  | Thành viên trong hệ thống Petrolimex | MST: 360024 7325                | 104 Hà Huy Giáp, P. Quyết Thắng, TP. Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai     | 01/01/2024 – 31/12/2025         | Nghị quyết ĐHĐCĐ số 01/2024/NQ-ĐHĐCĐ-PSC ngày 12/04/2024                             | HĐ nhượng quyền bán lẻ (1651/1800) m <sup>3</sup>     | 92      |
| 3   | Công ty Xăng dầu Sông Bé   | Thành viên trong hệ thống Petrolimex | MST: 370014 6031                | 8 CMT8, P. Phú Thọ, TP. TDM, Bình Dương                          | 01/01/2024 – 31/12/2025         | Nghị quyết ĐHĐCĐ số 01/2024/NQ-ĐHĐCĐ-PSC ngày 12/04/2024                             | HĐ nhượng quyền bán lẻ (11.681/13.200) m <sup>3</sup> | 88      |
| 4   | Chi nhánh Xăng dầu Sài Gòn | Thành viên trong hệ thống Petrolimex | 030055 5450-001                 | 15 Lê Duẩn, P. Bến Nghé, Quận 1, TP. HCM                         | 01/01/2024- 01/01/2025          | Nghị quyết ĐHĐCĐ số 01/2024/NQ-ĐHĐCĐ-PSC ngày 12/04/2024                             | HĐ vận chuyển (16,7/15,1) Tr.m <sup>3</sup> km        | 109     |
| 5   | Công ty Xăng dầu Long An   | Thành viên trong hệ thống Petrolimex | 110010 8351                     | Số 10 Trà Quý Bình, P2, Tp. Tân An, Long An                      | 01/01/2024- 01/01/2025          | Nghị quyết ĐHĐCĐ số 01/2024/NQ-ĐHĐCĐ-PSC ngày 12/04/2024                             | HĐ vận chuyển (12,6/12,1) Tr.m <sup>3</sup> km        | 104     |
| 6   | Công ty Xăng dầu Sông Bé   | Thành viên trong hệ thống Petrolimex | 370014 6031                     | Số 8 Cách Mạng Tháng Tám, P. Phú Thọ, TX Thủ Dầu Một, Bình Dương | 01/01/2024- 01/01/2025          | Nghị quyết ĐHĐCĐ số 01/2024/NQ-ĐHĐCĐ-PSC ngày 12/04/2024                             | HĐ vận chuyển (18,4/17,2) Tr.m <sup>3</sup> km        | 105     |



| STT | Tên tổ chức/cá nhân                       | Mối quan hệ liên quan với công ty    | Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ                                    | Thời điểm giao dịch với công ty | Số Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ/HĐQT ... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành) | Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/    | Ghi chú |
|-----|---|--------------------------------------|---------------------------------|--|---------------------------------|--|--|---------|
| 7   | Công ty Xăng dầu Đồng Nai                 | Thành viên trong hệ thống Petrolimex | 360024 7325                     | 104 Hà Huy Giáp, Tp. Biên Hòa, Đồng Nai                                  | 01/01/2024-01/01/2025           | Nghị quyết ĐHĐCĐ số 01/2024/NQ-ĐHĐCĐ-PSC ngày 12/04/2024                             | HĐ vận chuyển (12,6/11,5) Tr.m <sup>3</sup> km | 110     |
| 8   | Công ty Xăng dầu Bà Rịa – Vũng Tàu        | Thành viên trong hệ thống Petrolimex | 350010 2573                     | 12 Hoàng Hoa Thám, P2, Tp Vũng Tàu, Bà Rịa Vũng Tàu                      | 01/01/2024-01/01/2025           | Nghị quyết ĐHĐCĐ số 01/2024/NQ-ĐHĐCĐ-PSC ngày 12/04/2024                             | HĐ vận chuyển (6,4/5,5)Tr. m <sup>3</sup> km   | 116     |
| 9   | Chi nhánh Xăng dầu Bình Thuận             | Thành viên trong hệ thống Petrolimex | 350010 257301 9                 | Số 13 đường 19/4, TP Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận                         | 01/01/2024-01/01/2025           | Nghị quyết ĐHĐCĐ số 01/2024/NQ-ĐHĐCĐ-PSC ngày 12/04/2024                             | HĐ vận chuyển (5,8/5,1)Tr.m <sup>3</sup> km    | 114     |
| 10  | Công ty Xăng dầu Nam Tây Nguyên           | Thành viên trong hệ thống Petrolimex | 600023 5027                     | 6 Nguyễn Tất Thành, TP. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk                      | 01/01/2024-01/01/2025           | Nghị quyết ĐHĐCĐ số 01/2024/NQ-ĐHĐCĐ-PSC ngày 12/04/2024                             | HĐ vận chuyển (9,8/8,8)Tr. m <sup>3</sup> km   | 112     |
| 11  | Công ty Xăng dầu Lâm Đồng                 | Thành viên trong hệ thống Petrolimex | 580000 0689                     | 59 Hùng Vương, P. 9, Tp. Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng                           | 01/01/2024-01/01/2025           | Nghị quyết ĐHĐCĐ số 01/2024/NQ-ĐHĐCĐ-PSC ngày 12/04/2024                             | HĐ vận chuyển (19/18,5) Tr.m <sup>3</sup> km   | 103     |
| 12  | Công ty Xăng dầu Tây Ninh                 | Thành viên trong hệ thống Petrolimex | 390024 2688                     | 405 Đường 30 tháng 4, Khu phố 1, tỉnh Tây Ninh                           | 01/01/2024-01/01/2025           | Nghị quyết ĐHĐCĐ số 01/2024/NQ-ĐHĐCĐ-PSC ngày 12/04/2024                             | HĐ vận chuyển (20,5/19,3) Tr.m <sup>3</sup> km | 104     |
| 13  | Công ty Cổ phần Nhiên liệu bay Petrolimex | Thành viên trong hệ thống Petrolimex | 010273 4592                     | Tầng 6 Tòa Nhà Mipec – 229 Tây Sơn, P. Ngã Tư Sở, Q. Đống Đa, Tp. Hà Nội | 01/01/2024-01/01/2025           | Nghị quyết ĐHĐCĐ số 01/2024/NQ-ĐHĐCĐ-PSC ngày 12/04/2024                             | HĐ vận chuyển (13,8/11,3) Tr.m <sup>3</sup> km | 122     |

**2. Giao dịch giữa công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch:** Không có

#### **IV. KIẾN NGHỊ VÀ ĐỊNH HƯỚNG CÔNG TÁC NĂM 2025**

Để đảm bảo hoạt động của Công ty nhịp nhàng, an toàn, hiệu quả theo đúng định hướng chiến lược của Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam, nâng cao hiệu quả trong công tác quản lý điều hành, Ban kiểm soát có một số kiến nghị và định hướng cho công tác giám sát trong năm 2025 như sau:

**1. Tiếp tục thực hiện rà soát hệ thống văn bản quy phạm quản lý nội bộ hiện đang áp dụng để sửa đổi, bổ sung phù hợp quy định hiện hành Nhà nước, Tập đoàn.**



2. Công ty tiếp tục thực hiện đầu tư và có giải pháp đồng bộ để khai thác, sử dụng xe vận chuyển xăng dầu, CHXD và các tài sản khác có hiệu quả cao nhất.

3. Công ty có giải pháp tích cực và phù hợp để gia tăng sản lượng vận chuyển, bán xăng dầu, nâng cao năng suất lao động, đảm bảo an toàn về mọi mặt, nâng cao hiệu quả kinh doanh và tăng thu nhập cho người lao động.

4. Ban kiểm soát thực hiện đúng quyền hạn, nghĩa vụ theo Quy chế tổ chức và hoạt động, các quy định hiện hành. Năm 2025, Ban kiểm soát tập trung thực hiện giám sát theo các nội dung trọng tâm sau:

4.1. Tình hình và kết quả tổ chức thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của ĐHĐCĐ, HĐQT Công ty;

4.2. Tình hình và kết quả triển khai thực hiện nhiệm vụ, kế hoạch SXKD và công tác đầu tư;

4.3. Phối hợp chặt chẽ, kịp thời với HĐQT, Ban Giám đốc Công ty để quản lý, sử dụng vốn đầu tư của chủ sở hữu có hiệu quả;

4.4. Thực hiện giám sát tài chính; công nợ; Thẩm định báo cáo đánh giá hoạt động SXKD, quản lý và điều hành Công ty, Báo cáo tài chính năm của Công ty;

4.5. Tham gia tích cực vào việc giải quyết các công việc khác của Công ty.

Trên đây là nội dung Báo cáo của Ban kiểm soát. Kính trình Đại hội đồng cổ đông Công thông qua ./.

THỦ LƯU BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN  
  
NGUYỄN VĂN BÌNH

